

URÊ – (NH₂)₂CO

Cas No: 57-13-6

Đơn vị tính kg hoặc tấn

Nguồn gốc xuất xứ: Việt Nam, Nga, Indonesia, Trung Quốc,

Cas No: 57-13-6

Unit: kg or ton

Original: Vietnam, Russia, Indonesia, China,

THÔNG SỐ SẢN PHẨM / Specifications

Hàm lượng Nitơ / Nitrogen	Min 46%
Biure / Biuret	Max 1%
Độ ẩm / Moisture	Max 0.5%
Kích thước hạt / Size	Min 90% 2mm-5mm

ĐÓNG GÓI VÀ GIAO NHẬN Packaging and delivery



Urê được giao hàng bằng xe bồn khối lượng chứa đến 20 tấn. Hoặc đóng gói dạng bao 50kg.

Urea is delivered in road tanker with weight up to 20 tons, and also packed in 50kgs bags.

ỨNG DỤNG CHÍNH CỦA URÊ Common applications of Urea



Urê là nguồn cung cấp đạm phổ biến trong sản xuất nông nghiệp, dùng làm phân bón hoặc sản xuất loại phân chứa đạm khác (NPK).

Urea has the highest nitrogen content of all solid nitrogenous fertilizers in common use. And more than 90% of world industrial production of urea is destined for use as a nitrogen-release fertilizer.



Urê phản ứng với formandehit tạo thành chất nhựa kết dính Ure-formandehit ứng dụng làm keo kết dính trong ngành gỗ công nghiệp, ván ép...

Urea is a raw material for the manufacture of two main classes of materials: urea-formaldehyde resins and urea-melamine-formaldehyde used in wood industry as adhesive.